

Số: 45/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 08/7/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

* **Ông Hoàng Thái N** Sinh năm: 1970

Căn cước công dân số: 019070015212 do Cục C về TTXH cấp ngày 04/12/2021

Nơi cư trú: Số A, hẻm E ngõ V, phố T, phường V - Q, Thành phố Hà Nội

* **Bà Nguyễn Kim X** Sinh năm 1973

Căn cước công dân số: 033173000042 do Cục C về TTXH cấp ngày 31/7/2023

Nơi cư trú: Số A, hẻm E ngõ V, phố T, phường V - Q, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X xây dựng gia đình với nhau năm 1991. Ông bà có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 03/12/1991 tại Ủy ban nhân dân phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội. Trong quá trình chung sống, ông bà hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong tính cách và lối sống khiến cho đời sống vợ chồng căng thẳng. Đến nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông bà cùng làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của ông N

và bà X là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X xác nhận có 02 con chung Hoàng Anh T, sinh năm 1992 và Hoàng Tuấn H, sinh năm 2006 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con sau ly hôn.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X thỏa thuận để ông N chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X

- **Về con chung**: Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X xác nhận có 02 con chung Hoàng Anh T, sinh năm 1992 và Hoàng Tuấn H, sinh năm 2006 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con sau ly hôn nên Tòa án không xem xét.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về nợ chung**: Ông Hoàng Thái N và bà Nguyễn Kim X xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Hoàng Thái N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ông N đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000224 ngày 08/7/2025. Xác nhận ông Hoàng Thái N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Ô Chợ Dừa,

THẨM PHÁN

thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đặng Thị Hương